

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 66/2018/HSST
Ngày: 03-5-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bạch Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Nguyệt

Ông Trần Minh Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh An - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2018/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

L Đ Q, sinh năm 1989 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn H, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Số 9, khu phố B, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông L Đ Q, sinh năm 1966 và bà L Th X, sinh năm 1968; vợ L Th Th, sinh năm 1990; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: Ngày 11 tháng 5 năm 2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử về tội Đánh bạc theo Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2017/HSST; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20 tháng 10 năm 2017 đến ngày 29 tháng 10 năm 2017 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 09 tháng 02 năm 2018 bị bắt tạm giam cho đến nay, có mặt.

Ng C C, sinh năm 1989 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: Xóm 1, thôn V, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Số 8, Khu phố Đ, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ng V T, sinh năm 1953 và bà H Th Nh, sinh năm 1959; vợ L Th L A, sinh năm 1994; có 01 con sinh

năm 2015; tiền án: Ngày ngày 11 tháng 5 năm 2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử về tội Đánh bạc theo Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2017/HSST; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20 tháng 10 năm 2017 đến ngày 29 tháng 10 năm 2017 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 09 tháng 02 năm 2018 bị bắt tạm giam cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Ch Th L, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 12, khu phố Ch, phường T, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Ông Ng V T, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu phố B, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Ông Ng T Q, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 1, khu phố B, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Ông Tr Tr L, sinh năm 1997; địa chỉ: Số 1, khu phố K, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Ng K Q, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 2, Khu phố B, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 20 tháng 10 năm 2017, L Đ Q, Ng C C và Ng V T gặp nhau tại quán cà phê “Thùy Linh” tại địa chỉ số 9/95, Khu phố Bình Đức 3, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương uống nước. Tại đây cả 3 người nhìn thấy bộ bài tây 52 lá nên cùng nhau chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức bài binh xập xám. Mỗi ván đánh từ 50.000 đồng đến 150.000 đồng, làm cái xoay vòng. Chơi được một lúc thì có Ng T Q đến và tham gia chơi cùng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an phường Bình Hòa tiến hành kiểm tra hành chính quán cà phê “Thùy Linh” phát hiện Q, Q, T và C đang đánh bạc thắng thua bằng tiền nên đã lập biên bản sự việc và thu giữ tang vật gồm: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; số tiền 1.600.000 đồng của L Đ Q; số tiền 6.692.000 đồng của Ng C C; số tiền 5.150.000 đồng của Ng V T và số tiền 5.400.000 đồng của Ng T Q.

Quá trình điều tra L Đ Q, Ng C C, Ng V T và Ng T Q khai nhận số tiền sử dụng đánh bạc như sau:

L Đ Q mang theo số tiền 1.700.000 đồng, sử dụng hết vào việc đánh bạc. Quá trình chơi bị thua 100.000 đồng nên bị thu giữ 1.600.000 đồng.

Ng C C mang theo số tiền 6.642.000 đồng, sử dụng 492.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Quá trình chơi thắng thêm 50.000 đồng nên bị thu giữ 6.692.000 đồng, trong đó có 6.150.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Ng V T mang theo số tiền 5.150.000 đồng, sử dụng 400.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Quá trình chơi không thắng, không thua nên bị thu giữ 5.150.000 đồng, trong đó có 4.750.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Ng T Q mang theo số tiền 5.300.000 đồng, sử dụng 1.500.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Quá trình chơi thắng thêm 100.000 đồng nên bị thu giữ 5.400.000 đồng, trong đó có 3.800.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 4.142.000 đồng.

Bản cáo trạng số 55/QĐ-KSĐT ngày 21/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo L Đ Q, Ng C C về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Q và C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo L Đ Quang mức án từ 03 tháng đến 06 tháng tù; bị cáo Ng C C mức án từ 03 tháng đến 06 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo L Đ Q và Ng C C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra đều thống nhất với nhau và phù hợp với lời khai của người làm chứng;

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 20 tháng 10 năm 2017 tại quán cà phê “Thùy Linh”, địa chỉ số 9/95, Khu phố Bình Đức 3, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương L Đ Q, Ng C C, Ng V T và Ng T Q cùng chơi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức bài binh xập xám thì bị phát hiện bắt giữ. Số tiền Q, C, T, Q sử dụng vào mục đích đánh bạc là 4.142.000 là dưới 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, ngày 11 tháng 5 năm 2017 Q, C bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử về tội Đánh bạc theo Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2017/HSST, đến ngày 20 tháng 10 năm 2017 chưa được xóa án tích Q, C lại tiếp tục phạm tội về tội này nên hành vi của các bị cáo Q, C đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc được quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng tại địa phương, làm ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của nhân dân, các bị cáo vì mục đích chiếm đoạt tài sản lẫn nhau và nhận thức rõ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng để răn đe giáo dục các bị cáo, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đầy đủ vai trò và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với từng bị cáo.

[3] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, cùng rủ nhau đánh bạc, cùng nhau làm cái xoay vòng nên có vai trò là bằng nhau.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 11 tháng 5 năm 2017 Q, C bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử về tội Đánh bạc theo Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2017/HSST. Đến ngày 20 tháng 10 năm 2017 chưa được xóa án tích Q, C lại tiếp tục phạm tội về tội Đánh bạc. Tuy nhiên, xét đây là yếu tố định tội nên không được coi là tình tiết tăng nặng cho các bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có hoàn cảnh gia đình khó khăn và là lao động chính trong gia đình nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xét. Thời gian, tạm giữ, tạm giam bị cáo Q và C từ ngày 20/10/2017 đến ngày 29/10/2017, từ ngày 09/02/2018 đến nay cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử sẽ cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt bằng với thời gian các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, đồng thời áp dụng Khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo

L Đ Q, Ng C C nếu các bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với Ng V T, Ng T Q đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, Công an thị xã Thuận An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[7] Đối với bà Ch Th L là chủ quán, quá trình điều tra xác định bà L không biết việc các bị cáo sử dụng quán cà phê của mình làm địa điểm đánh bạc nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 4.142.000 đồng là tiền dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng) là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 6.150.000 đồng thu giữ của bị cáo C; 3.800.000 đồng thu giữ của Ng T Q; 4.750.000 đồng thu giữ của Ng V T, có căn cứ xác định không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho C, Q, T.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 248; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 41; Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 106; Điều 136; Khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo L Đ Q, Ng C C phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo L Đ Q 03 (ba) tháng 03 (ba) ngày tù. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Xử phạt bị cáo Ng C C 03 (ba) tháng 03 (ba) ngày tù. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo L Đ Q, Ng C C nếu các bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 4.142.000 đồng (bốn triệu một trăm bốn mươi hai ngàn đồng).
- Trả cho bị cáo Ng C C số tiền 6.150.000 đồng (sáu triệu một trăm năm mươi ngàn đồng).
- Trả cho Ng T Q số tiền 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm ngàn đồng).
- Trả cho Ng V T số tiền 4.750.000 đồng (bốn triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An và ủy nhiệm chi số 02 ngày 21 tháng 3 năm 2018).

3. Về án phí: Bị cáo L Đ Q, Ng C C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THA thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Bạch Tuyết